

Bản án số: 79/2023/HS-ST

Ngày: 15 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Chung

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Chính.

2. Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà:
Bà Cao Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với:

* Bị cáo: **Đỗ Văn Q** - Sinh năm 1998 tại tỉnh Nam Định. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Đỗ Văn V, sinh năm 1969 và bà Trần Thị H, sinh năm 1979; gia đình có bị cáo là con duy nhất. Vợ, con: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Đỗ Văn Q được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 28/7/2023 cho đến nay; có mặt.

* Người bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1958 (đã chết).

* Đại diện theo pháp luật của ông Nguyễn Văn N:

1. Bà Mai Thị O, sinh năm 1961; địa chỉ: Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1982; địa chỉ: Số A C, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1985; địa chỉ: Số G, đường H, phường C, quận G, thành phố H; vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Thị H4, sinh năm 1988; địa chỉ: Số A C, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Văn H5, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

7. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm G, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Văn V, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 04 giờ 55 phút ngày 15/6/2023, Đỗ Văn Q có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 29H1-283.82 đi trên đường Q, khi đến Km số 150+900, thuộc xóm H, xã N, huyện N theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã N đến Ủy ban nhân dân xã N (T sang Đ), do không chú ý quan sát đã xô vào ông Nguyễn Văn N ở xóm G, xã N, huyện N đang đi bộ sang đường theo hướng từ Bắc xuống N, làm ông N ngã ra đường. Hậu quả: Ông Nguyễn Văn N bị đa chấn thương, cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện T1 đến 21 giờ 5 phút ngày 26/6/2023 tử vong. (Bút lục số: 66-80, 81-82, 85-87)

Khám nghiệm hiện trường, phương tiện có một số dấu vết chính sau:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại km 150+900, Quốc lộ B, thuộc xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Đường Quốc lộ 21B hướng Đông - Tây, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 11m, tâm đường là vạch kẻ sơn đứt đoạn màu vàng phân cách hai chiều đường. Lề đường phía Bắc rộng 01m và tiếp giáp mương tiêu nước. Lề đường phía Nam rộng 01m và tiếp giáp khu dân cư. Lấy cột mốc H9 KM150 dựng trên lề đường phía Bắc làm điểm cố định và lấy mép đường phía Nam làm chuẩn để đo các số liệu. Các dấu vết trên hiện trường: Có 02 vết cày. Vết thứ nhất hướng T - Đ, kích thước (27,75x0,15)m. Đầu vết cày cách mép đường phía Nam 3,3m, cách điểm cố định 8,45m và cách đầu vết cày thứ hai là 5,03m. Kết thúc vết cày trùng với vị trí để chân người lái bên phải xe mô tô và cách mép đường phía Nam là 1,05m. Vết thứ hai hướng T - Đ, kích thước (22,46x0,01)m. Đầu vết cày cách mép đường phía Nam là 2,3m và cách tâm đám máu là 3,35m. Kết thúc vết cày trùng với vị trí đầu ngoài tay phanh bên phải xe mô tô và cách mép đường phía Nam là 0,54m. (Bút lục số: 10-11)

Xe mô tô biển số 29H1-283.82, có mặt ngoài tay lái bên phải có vết tỳ mài kim loại, chiều hướng từ trước về sau, kích thước (2x3)cm. Đầu ngoài tay phanh bên phải có vết tỳ mài kim loại, chiều hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính bột đá màu trắng, kích thước (1x1)cm. Đẻ chân người lái bên phải có vết tỳ trượt làm rách đệm cao su, để lộ lõi sắt bên trong. Đầu ngoài lõi sắt có vết tỳ mài kim loại, bề mặt bám dính bột đá màu trắng, kích thước (1x1)cm. Mặt ngoài cần dậm phanh có vết tỳ mài kim loại, kích thước (3x0,5)cm. Ốp nhựa cụm đèn xin đường bên trái bị bung khỏi vị trí liên kết, hở lệch 3cm so với vị trí ban đầu. Ốp nhựa hộp đầu xe bên trái bị bung khỏi vị trí liên kết, hở lệch 2cm so với vị trí ban đầu. Yếm nhựa bên trái bị bung khỏi vị trí liên kết, một phần bị vỡ rời khỏi phương tiện, phần còn lại hở lệch 4cm so với vị trí ban đầu. (*Bút lục số: 14-15*)

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1006/KLGĐTT-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn N chết do đa chấn thương điều trị không hồi phục; cơ chế: Tổn thương da cơ giai đoạn đông vảy không đánh giá cơ chế hình thành. (*Bút lục số: 38-39*)

Kết quả điều tra xác định: Vị trí xảy ra tai nạn tại phần đường phía Nam, Km 150+900, Quốc lộ B thuộc xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. (tại vị trí phía trước vết cày thứ nhất). Điểm va chạm là phần tay lái bên trái xe mô tô biển số 29H1-283.82 với phần tay, thắt lưng trên mông bên phải của ông Nguyễn Văn N.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông: Do Đỗ Văn Q điều khiển xe mô tô số 29H1-283.82 không chú ý quan sát, đã vi phạm điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/NĐ-CP ngày 29/12/2019 của Chính phủ; khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và do ông Nguyễn Văn N đi bộ sang đường không bảo đảm an toàn vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, ông N đã chết nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu bạc đen, biển số 29H1-283.82, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hạng A1 thu giữ của Đỗ Văn Q.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Đỗ Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKSNH ngày 19/10/2023 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình đã đến xin lỗi, động viên, thăm hỏi, chia buồn cùng gia

đình. Hai bên gia đình đã thỏa thuận xong về việc dân sự; đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường khác và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đỗ Văn Q.

Đại diện VKSND huyện Nghĩa Hưng đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trên. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết. Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Đỗ Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người đại diện hợp pháp của bị hại không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Q ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ 55 phút ngày 15/6/2023, tại Km số 150+900, Quốc lộ B, thuộc xóm H, xã N, huyện N, Đỗ Văn Q có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 29H1-283.82 đi theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã N đến Ủy ban nhân dân xã N (T sang Đ), do không chú ý quan sát đã xô vào ông Nguyễn Văn N đang đi bộ sang đường theo

hướng từ Bắc xuống N, làm ông N ngã ra đường, bị đa chấn thương và tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Trong vụ án bị hại cũng có lỗi, đi không đúng phần đường dẫn đến tai nạn giao thông nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, đã ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhưng không cần cách ly mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể cải tạo bị cáo thành công dân tốt, cho bị cáo hưởng án treo và án định thời gian thử thách đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường đầy đủ cho đại diện bị hại, đại diện theo pháp luật của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Ông Đỗ Văn V không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu bạc đen, biển số 29H1-283.82, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là của ông Đỗ Văn V nên cơ quan Công an đã trả lại cho ông Đỗ Văn V quản lý, sử dụng là phù hợp; đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 thu giữ của Đỗ Văn Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho Đỗ Văn Q là phù hợp.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án, ngày 15/11/2023.

Giao bị cáo Đỗ Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn Q, ông Đỗ Văn V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện theo pháp luật của bị hại là bà Mai Thị O, chị Nguyễn Thị H1, chị Nguyễn Thị H2, chị Nguyễn Thị H3, chị Nguyễn Thị H4, anh Nguyễn Văn H5, chị Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã N;
- Cơ quan Thi hành án;
- Ấn văn, lưu hồ sơ.

Phạm Văn Chung